



Giá Đùng Có Giậu Mông Tơi

Phạm Khắc Trung

Thuở nhỏ tôi đã hung hăng lì lợm, lại còn liều lĩnh bất kể thân xác, khiến lũ trẻ trong xóm, dù lớn hơn tôi vài ba tuổi, hay to xác hơn tôi cũng phải kiêng dè. Gàn nhà có cô hàng xóm nhỏ hơn tôi một tuổi, luôn quyến luyến đeo sát bên tôi không rời. Năm đó tôi học lớp Nhì, tuy mới tám-chín tuổi đầu, nhưng đã biết chịu đựng, bảo kê cô gái. Một buổi tối chơi “u”, phe tôi đã bị bắt làm tù binh hết, chờ tôi sang giải cứu. Chuyện dễ như ăn cơm nguội, bởi khi tôi bước qua sân địch, các đối thủ

cách tôi nên tự động dạt ra theo bước chân tôi. Rồi là hôm ấy cô em nằm bên phe địch, cô nhào vào ôm chặt bụng tôi ghì lại. Sự thật thì chỉ cần một cái vung nhẹ của tôi cũng làm em văng tuốt luốt, nhưng sợ em té đau nên tôi không dám vận sức vẩy vung, mặc cho em ôm chặt cho đến lúc kiệt hơi tắt tiếng “u”. Thế là phe tôi thua trong sự bực tức của phe nhà. Thấy kệ, tôi thấy hồn phôi phới nhẹ tênh, lòng lâng lâng dạt dào hạnh phúc khi nghe tiếng em hân hoan khoe chiến công với phe mình, “Em ôm ghì anh ấy thật chặt thế này nè!”

Chiều hôm đó, hai đứa ngồi bên hông trước nhà tôi chơi trò chơi “vợ chồng”: Tôi đi làm kiếm tiền nuôi gia đình, nàng ở nhà làm nội tướng, chăm lo cơm nước chờ tôi đi làm về cùng ăn. Mở cửa bước vô căn nhà tường tượng, tôi bắt chước người lớn ngồi phệt xuống ghế thờ đánh “phào” ra chiều mệt nhọc, rồi cất giọng êm đềm âu yếm hỏi nàng, “Hôm nay ở nhà mình làm gì? Có chuyện gì vui không cưng?” Nàng ân cần lấy khăn lau trán cho tôi xong cúi xuống hôn đánh “chụt” một cái thật to vào má. Tôi bẽ bàng hỏi mông lung, “Sao thế?” Nàng cười thơ ngây, “Thì mẹ vẫn làm thế!” Ừ nhỉ, mình đang là vợ chồng mà. Gì ơi ạ! Phải chi nàng thấy hết những điều mẹ đã làm cho bố, rồi đem ra thực tập với mình có đã chỉ không? Bây giờ nghĩ vậy, chứ hồi đó tôi chỉ giỏi đánh lộn thôi, còn chuyện kia thì ngờ ngờ ngáo ngáo, ngay việc hôn đáp lễ lại còn không biết, huống hồ? Được nàng hôn, người tôi mềm nhũn ra như cọng bún luộc, ngẩn tò te, đê mê như lạc nẻo thiên thai...

Chợt có tiếng hò reo của đám trẻ ngoài cổng chõ vào làm tôi tỉnh mộng: “Lêu lêu! Con gái chơi với con trai / Ngày sau hai vú bằng hai quả dừa!” Phản ứng thật nhanh, tôi rút cái trượng ná trong túi quần soóc, nạp viên sỏi, bắn một cái vù ra phía cổng. Viên sỏi trúng khung cổng sắt vỡ vụn ra vang lên một tiếng kêu chát chúa làm lũ trẻ giật bắn mình, xanh mặt ù té chạy. Tôi đứng lên quơ tay chụp vội cây chổi chà gần đó, định rượt theo cho bọn nó một trận vì tội phá quấy, nhưng nàng đã nắm chặt cánh tay tôi níu lại, đôi mắt long lanh nhìn tôi triu mến, “Thôi bỏ đi anh, em sợ lắm!” Nhìn ánh mắt đó, dầu có phải lao vào chỗ lửa bỏng dầu sôi, nào ai nỡ chối từ?

Đêm đó tôi nằm trần trọc không sao ngủ được, một cảm giác êm ái lâng lâng trào dâng không từ diễn tả, bị giằng co bởi cảm giác ngọt ngọt làm nghèn nghẹn cổ họng. Tôi trở mình nằm nghiêng qua phía má được hôn, luôn tay vào giữa gối mà ép bàn tay lên má giữ chặt nụ hôn đầu. Tôi miên man nghĩ ngợi về bài học “hy sinh” mới học ở trường. Đã thương em mình phải thương cho trót, phải hy sinh thân xác mà gánh vác cho em, phải giữ cho tiếng thơm theo em đến suốt cuộc đời, đừng để vì mình mà làm thanh danh em hoen ố. Câu ca dao lũ trẻ hò hát ban chiều đã thật sự ám ảnh tôi. Tôi sợ lắm, sợ thanh danh em sẽ bị hoen ố để đời chê cười, sợ chơi với tôi lớn lên đôi vú em sẽ to như hai quả dừa cho người đời dị nghị... Tôi quyết định dứt khoát phải xa em!

Cuộc chạy trốn hồi đầu hơi khó, bởi lòng vẫn mong vô tình đụng mặt cho bớt nhớ nhưng, nên tôi thường lê bước vào giờ giấc thân quen trên đường xưa lối cũ. Đến chừng nàng hỏi, “Em có làm gì nên tội, để cho anh phải ruồng rẫy lánh xa?” Biết trả lời sao nghe cho được, chẳng lẽ lại xàm sỡ rằng tại anh sợ vú em sẽ to như hai trái dừa à? Thế là tôi sợ đụng mặt để tránh trả lời câu hỏi của nàng.

Mừng vì đã thật sự xa nhau để bảo vệ thanh danh cho nàng, nhưng lòng tôi vẫn bàng hoàng lo lắng, không biết mình đã chơi với nhau những tháng năm qua, đã đủ thắm cho đôi vú nàng to như cặp dừa

khi lớn lên không nữa? Và tôi vẫn hồi hộp ngóng chờ, âm thầm theo dõi, vẫn trộm trông chừng đôi vú nàng cho đến lúc trưởng thành. Cảm ơn Trời, nàng vẫn tinh anh hiền hòa trong sáng, gò hồng đào chỉ nhú vừa cao, thật cân đối với thân hình trong chiếc áo dài trắng học trò!

Lớn lên, tôi rời xa xóm cũ, lên Saigon trọ học nhà bà con. Tại đây tôi cũng có duyên quen nhiều người con gái khác, nhưng hình ảnh người em nhỏ xa xưa vẫn tràn ngập trong lòng. Chơi với ai tôi cũng vẫn mực thước, quyết gìn giữ chứ không đành làm tổn hại thanh danh người khác. Rồi cứ thế, giòng đời trôi lặng lẽ, và tôi luôn là kẻ “lỡ đời”, bạn bè gọi tôi là lão “thầy đồ gàn dở”, có cá rún dưng lên tận miệng còn chẳng biết ăn! Mà phải chi tôi là thằng vô dụng cho đành, lòng tôi vẫn bồi hồi giao động mỗi khi nhìn “thấy hoa vàng với bướm vàng hôn nhau”. Tôi đề nén đam mê cũng vì giữ cho người!

Năm lớp 12 tôi học Anh Văn với một ông thầy vừa gian vừa ác. Thầy quay course copy y hệt trong quyển English For Today, hoàn toàn không thêm bớt một chữ, bắt học trò mua, nên ai cũng hậm hực. Sáng hôm đó chúng tôi đang học bài về Ngân Hàng, thầy nói, “Học thì học vậy chứ ai làm gì có tiền mà gửi!” Khu nhà lá phía dưới có một anh chỗ miệng vô nói, “Bán course nhiều tiền lắm thầy”. Bị khai trúng tim đen, mặt thầy đỏ bừng bừng sát khí, thầy quay xuống phía cuối lớp quát thật hùng hồn, “Thằng khốn nạn nào ăn nói mất dạy thế?” Thấy lớp học yên lặng như tờ, thầy hơi nguôi giận, vừa quay lên thầy vừa lảm bảm nhieuc, “Lớp này là một đàn bò!” Lại nghe tiếng phía dưới vọng lên, “Và thầy là con bò đầu đàn!” Hỡi ơi! Thầy chửi kiểu đó có khác nào thầy tự chửi mình, không ai trong lớp nhịn cười cho được!

Biết đã sẩy miệng khó nuốt trôi, thầy đánh trống lảng quay qua tôi vớt vát, “Trưởng ban trật tự mà không lo bắt đưa phạm kỷ luật còn ngồi đó cười?” Tôi trả lời, “Thầy phong nhưng em đâu có nhận, em đi học chứ đâu có làm gián điệp”. Chẳng dè thầy nhỏ mọn bảo, “Không nhận thì mang tập lên tao xét xem mày học hành thế nào”. Tôi tình thật, “Môn Anh Văn em học bằng course không chép tập”. Thầy bảo, “Tập môn nào cũng được, tao chỉ cần coi xem mày có học hành đàng hoàng không thôi”, thế là tôi mang tập Triết, môn học kế tiếp lên cho thầy xét.

Lật qua lật lại quyển tập Triết của tôi trong tay, tôi biết thầy ngạc nhiên lắm. Bạn bè trong lớp biết tôi có thói quen giữ gìn sách vở cẩn thận, lại bắt bình vì lỗi thua me định gỡ bài cáo của thầy nên reo lên, “Quê rồi thầy ơi!” Giận cá chém thớt, thầy đứng phắt dậy trở mặt quát tôi, “Giờ Anh Văn sao mày lại mang tập Triết? Theo tao xuống văn phòng ngay lập tức!” Mới bước ra khỏi cửa, đã nghe tiếng đập bàn hát vang của lũ học trò, “Quê là quê là quê chúng mình quê nhiều. Quê là quê là quê chúng mình quê quá. Quê là quê là quê chúng mình quê nhiều. Quê là quê là quê chúng mình quá quê”...

Trước mặt giám thị, thầy cho biết lý do đuổi học tôi là “Giờ Anh Văn kêu mang tập lên xét lại mang tập Triết”, rồi thầy quay qua hỏi tôi, “Mày muốn nghỉ ba ngày hay bảy ngày?” Tôi trả lời, “Thầy cho em nghỉ luôn giờ thầy đi”. Thấy lý do đuổi học phi lý, nhưng tôi muốn chứng tỏ cho cả trường biết sự vô lý của thầy, nên không cần dỗi co, tôi quay qua dặn ông giám thị, “Ông phải đọc thông báo cho đúng lý do đuổi học mà thầy đã nêu lên”. Ông giám thị biết tôi là học trò cưng của cả thầy Giám Đốc lẫn thầy Hiệu Trưởng, nhưng không dám làm mịch lòng thầy dạy Anh Văn vì thế lực của người em thầy, các trường học đều cần đến ông ta nên nể nang thầy ra mặt, nên ông giám thị chỉ nhìn tôi thờ dài thông cảm. Từ đó, không bao giờ tôi bước chân vô lớp Anh Văn. Giờ Anh Văn tôi chui xuống lớp 11B4, có mấy người bạn học cũ rớt Tú Tài 1 học lại. Tôi học lậu Việt Văn với thầy Tạ Ký suốt năm còn lại. Ông giám thị biết nhưng làm ngơ không nói năng gì.

Một hôm, không biết bực tức chuyện gì sẵn, thầy Tạ Ký phân trần, “Nhiều khi chỉ vì những sự việc hay sự vật nhỏ nhặt không đáng, cũng đủ để chia cách hai mái đầu, mỗi kẻ một nơi!” Rồi thầy đi qua đi lại, miệng ê a ngâm nga hai câu thơ của Nguyễn Bính, nghe thật náo nùng:

*Giá đừng có giậu mồng tơi
Thế nào tôi cũng sang chơi nhà nàng.*

Chẳng cần biết cả bài thơ như thế nào, chỉ tức cảnh sinh tình với hai câu thơ trên thôi, tôi đã vội ồn ào lên tiếng:

- Phải có một nguyên nhân thầm kín và trọng đại nào đó không nói ra được, nên người ta mới tìm một sự vật để đổ thừa. Giậu mồng tơi không có miệng cãi, thành thử bị mang oan là vật ngăn cách hai người.

Bật lửa mỗi ống vố, thầy bập bập vài hơi xong mới hát hàm kêu tôi nói tiếp.

- Em nghĩ, chắc có lần ông Nguyễn Bính ra ruộng bắt được một xâu cua đồng. Về nhà nổi cơn thèm, ông ra hái trụi giậu mồng tơi của nhà hàng xóm nấu nồi canh cua, khi đó người con gái



nhà bên còn nhỏ 'chưa biết cái chi chi' nên ông mới cả gan làm thế. Lúc người mẹ nhà bên ra thấy giậu mồng tơi của mình trụi lá trơ thân, dĩ nhiên là bà cong tớn người lên vừa vố vừa gào, 'Tổ cha quân trộm đạo! Nó ở trên giàn là lá mồng tơi, chùng qua nhà bay nó thành quỷ thành ma, nó bóp cổ tiên sư cha ba đời nhà mày, bớ quân trộm đạo!' Sau này thấy cô gái nhà bên 'đến thì tơ liễu', trở mã xinh đẹp tuyệt trần, ông Nguyễn Bính nhà ta thèm nhỏ dãi nhưng tẽn tò nhớ chuyện ăn cắp lá mồng tơi xưa, ông đâu còn mặt mũi mò qua lân la làm quen cô gái, nên ông mới tiếc ngẩn tiếc ngơ, ra vào than vãn, 'Giá đừng hái trộm mồng tơi / Giờ này tôi đã nuốt tươi cô nàng'. Sau này ông mới sửa lại

thành 'Giá đừng có giậu mồng tơi / Thế nào tôi cũng sang chơi nhà nàng' cho được thanh lịch".

Thầy cười ha hả khen:

- Thăng ni có nhiều tư tưởng ngộ dữ há bay!"

Sau này lên đại học rồi, thỉnh thoảng tôi vẫn tìm đến Chợ Đũi ngồi uống bia, nghe thầy Tạ Ký ngâm thơ người xưa mà xót mình cô độc...

Ngày 29.04.1975, lúc người dân Saigon đang hoang mang hoảng loạn, chen lấn trực chờ trước những building của Mỹ để được cứu vớt mang đi, tôi ngồi uống bia với thầy Tạ Ký và thầy Tôn Thất Trung Nghĩa ở Chợ Đũi như những hôm nào. Không khí hôm ấy hết sức nặng nề và ảm đạm. Thầy Tôn Thất Trung Nghĩa ngồi yên suốt buổi, mắt lơ đãng nhìn bàn tay mình đang xoay xoay ly bia trên bàn trước mặt. Thầy Tạ Ký cũng ít nói và uống ít hơn mọi ngày, thỉnh thoảng thầy lại ngâm nga, "Nếu biết thịt xương là sông núi... Nếu biết thịt xương là sông núi..." Đó là lần đầu tiên tôi thấy giọt lệ lăn trên má thầy, tôi biết vợ thầy còn kẹt ở Bình Long, vẫn còn bật tấm vô tít.

Sau này tôi còn có dịp gặp thầy Tôn Thất Trung Nghĩa trong khuôn viên trường Luật vài lần. Còn thầy Tạ Ký đã đi học tập cải tạo, nghe nói đâu thầy đã bỏ mình trong trại tập trung. Thầy là Đại Úy QLVNCH biệt phái, dường như thầy từng phục vụ trong binh chủng Biệt Động Quân???

Tháng 9, 2011